

Bản án số: 45/2022/HS-ST
Ngày: 22-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MÔ, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Minh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Cử và ông Lê Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Thư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2022/TLST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Văn T - Sinh ngày 13 tháng 4 năm 1963 tại: huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: xóm Đ, xã Y, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/9; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M (đã chết) và con bà Mai Thị H (đã chết); bị cáo có vợ là Phạm Thị D và có 05 con, con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1991; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tại Quyết định xử phạt hành chính số 01/QĐ-XPHC ngày 15/02/2020 của Công an xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã xử phạt Trần Văn T 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Trần Văn T đã chấp hành xong ngày 16/02/2020.

Bị cáo đang chấp hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 37/2022/LCĐKNCT-TA ngày 21/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Mô (có mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: - Anh Trần Duy C (có mặt);

- Chị Trần Thị Vân A (có mặt);

- Bà Phạm Thị D (vắng mặt);

- Ông Vũ Văn K (vắng mặt);

- Ông Mai Hải L (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6 năm 2018, Trần Văn T đi làm công trình xây dựng tại huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Trong khi chờ bắt xe khách ở ven đường gần chợ thị trấn

Phù Yên, huyện Phù Yên để về nhà ở xã Yên Nhân, huyện Yên Mô thì T thấy một người đàn ông dân tộc (T không biết tên, tuổi, địa chỉ) mang vật 01 bộ phận cơ thể động vật là mẫu tiêu bản loài Gấu ngựa (Gấu ngựa có tên khoa học *Ursus thibetanus*) ở ven đường nên T xin lại để mang về nhà trưng bày thì người này đồng ý. Trong lúc xin thì T có hỏi đây là con gì thì được người đàn ông dân tộc trả lời là Gấu Ngựa (sau này T lên mạng để tìm hiểu thì biết đó là bộ phận cơ thể của cá thể Gấu Ngựa). Sau đó, Trần Văn T dùng bạt để bọc kín 01 bộ phận cơ thể động vật là mẫu tiêu bản loài Gấu Ngựa này lại rồi mang lên xe khách đi về nhà. Khi về đến nhà Trần Văn T một mình đem mẫu tiêu bản loài Gấu Ngựa này xuống xe khách rồi đem vào trưng bày trong gian bếp nhà Trần Văn T. Ngày 08/10/2022, Công an huyện Yên Mô và Công an xã Yên Nhân tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà Trần Văn T phát hiện, thu giữ bộ phận cơ thể của 01 cá thể động vật (nghỉ là Gấu Ngựa) đã chết, kích thước dài 1,5m, cao 0,7m, lông màu đen, trước ngực có lông màu trắng hình chữ V, dọc từ cổ xuống bụng có vết khâu, không xác định bên trong có gì, trên bộ phận cơ thể có đầu và 4 chân, miệng có răng, chân có móng vuốt, cân có khối lượng 19kg.

Ngày 10/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô ra quyết định trưng cầu Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam giám định 01 bộ phận cơ thể của cá thể động vật là bộ phận cơ thể của loài động vật gì? Có tên khoa học là gì? Có thuộc danh mục loài nguy, cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ không? Có phải là bộ phận cơ thể động vật không thể tách rời sự sống không?

Tại Bản kết luận giám định số 1500/STTNSV ngày 10/10/2022 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận:

- Bộ phận cơ thể động vật là 01 mẫu tiêu bản loài Gấu ngựa có tên khoa học *Ursus thibetanus*.

- Loài Gấu ngựa có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 15/7/2019 của Chính phủ. Loài gấu ngựa có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày 22/9/2021 của Chính phủ.

- Bộ phận cơ thể Gấu ngựa là bộ phận không thể tách rời sự sống.

Tại bản Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 21 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Trần Văn T ra trước Tòa án nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình để xét xử về tội: “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” theo điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình giữ nguyên quyết định truy tố, đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm”.

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: mẫu tiêu bản Gấu ngựa được đựng trong thùng bìa cát tông niêm phong theo quy định.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đã nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt.

Tại phiên tòa anh Trần Duy C và chị Trần Thị Vân A là người làm chứng trình bày: anh Trần Duy C là con trai và chị Trần Thị Vân A là con dâu của bị cáo Trần Văn T. Anh chị đều thấy bị cáo trưng bày mẫu tiêu bản của con gấu ở gian bếp nhưng không biết đó là loài gấu gì, cũng không biết bị cáo mang mẫu tiêu bản con gấu về nhà như thế nào.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Trần Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định số 1500/STTNSV ngày 10/10/2022 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 08/10/2022, tại gian bếp của gia đình T thuộc xóm Đông, xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình, Trần Văn T có hành vi tàng trữ 01 bộ phận cơ thể động vật là mẫu tiêu bản loài Gấu ngựa, có tên khoa học *Ursus thibetanus*. Loài Gấu ngựa có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 15/7/2019 của Chính phủ. Loài gấu ngựa có tên trong nhóm IB, Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/2021/NĐ-CP ngày

22/9/2021 của Chính phủ. Bộ phận cơ thể Gấu ngựa là bộ phận không thể tách rời sự sống.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến các quy định về bảo vệ môi trường, một khách thể quan trọng được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Gấu ngựa là động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ nhưng vẫn cố ý tàng trữ 01 bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống là mẫu tiêu bản loài Gấu ngựa tại nhà. Hành vi của bị cáo Trần Văn T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Hình sự nên việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mô đối với bị cáo theo bản Cáo trạng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Điều 244. Tội vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm

1. Người nào vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ; động vật nguy cấp, quý hiếm thuộc nhóm IB hoặc thuộc Phụ lục I của Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp, thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 500.000.000 đồng đến 2.000.000.000 đồng hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Săn bắt, giết, nuôi, nhốt, vận chuyển, buôn bán trái phép động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ;

b) Tàng trữ, vận chuyển, buôn bán trái phép cá thể, bộ phận cơ thể hoặc sản phẩm của loài động vật quy định tại điểm a khoản này; ngà voi có khối lượng từ 02 kilôgam đến dưới 20 kilôgam; sừng tê giác có khối lượng từ 0,05 kilôgam đến dưới 01 kilôgam;

...

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Văn T không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương; bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Trần Văn T đã một lần bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

[4] Về hình phạt: bị cáo Trần Văn T tàng trữ trái phép 01 bộ phận cơ thể không thể tách rời sự sống là mẫu tiêu bản loài Gấu ngựa tại nhà vì có suy nghĩ đơn giản, thấy mẫu tiêu bản Gấu ngựa đẹp nên xin về để chơi chứ không nhằm mục đích mua bán. Bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú ổn định, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Với

hình phạt lần này cũng đủ để bị cáo rút ra bài học kinh nghiệm sâu sắc cho bản thân và không bao giờ phạm sai lầm nữa.

[5] Về nguồn gốc mẫu tiêu bản Gấu ngựa: Trần Văn T khai là xin của một người đàn ông tại Sơn La, không biết tên tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Yên Mô không có cơ sở để điều tra xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Mẫu tiêu bản Gấu ngựa được đựng trong thùng bìa cát tông niêm phong theo quy định là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[7] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Trần Văn T phạm tội: Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn T 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 22/12/2022.

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Yên Nhân, huyện Yên Mô, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: mẫu tiêu bản Gấu ngựa được đựng trong thùng bìa cát tông niêm phong theo quy định.

Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Mô và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Mô ngày 22/11/2022.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Yên Mô;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Yên Mô;
- Chi cục THADS huyện Yên Mô;
- Bị cáo;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thị Thu Minh

